

Số: 03 /2025/ QĐST- DS

B, ngày 02 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 212/2024/TLST- DS ngày 21 tháng 11 năm 2024

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q**

Địa chỉ: Tầng 1 và tầng 2 Tòa S số 111A P, phường B, thành phố H.

Đại diện theo Pháp luật: Ông Hàn Ngọc V - Chức vụ: Tổng giám đốc

*** Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Tuyết Lan, sinh năm 1978**

Cư trú tại: TDP T 2, phường T, quận B, Thành phố H

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Theo Hợp đồng tín dụng số: 9985225.23 ngày 12/01/2023, Hợp đồng tín dụng số 5911553.24 ngày 13/04/2024, Ngân hàng TMCP Q và bà Nguyễn Thị Tuyết L xác nhận bà Nguyễn Thị Tuyết L còn nợ Ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày 10/10/2024 là: 3.824.039.569 đồng; trong đó:

+ Nợ gốc là: 3.590.000.000 đồng

+ Nợ lãi trong hạn: 230.004.111 đồng

+ Nợ lãi quá hạn: 4.035.458 đồng

- Ngân hàng TMCP Q và bà Nguyễn Thị Tuyết L thống nhất thoả thuận lộ trình trả nợ như sau:

- Chậm nhất ngày 25/01/2025, bà L có trách nhiệm trả nợ cho ngân hàng số tiền là 50.000.000 đồng

- Chậm nhất ngày 25/02/2025, bà L có trách nhiệm trả ngân hàng số tiền là 100.000.000 đồng.
- Chậm nhất ngày 25/3/2025, bà L có trách nhiệm trả ngân hàng số tiền là 150.000.000 đồng.
- Chậm nhất ngày 25/4/2025, bà L có trách nhiệm trả ngân hàng toàn bộ khoản nợ còn lại 3.524.039.569 đồng và lãi quá hạn phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ đã ký kết giữa các bên tính từ ngày 11/10/2024 đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp bà L vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả nợ nào theo lộ trình nêu trên thì Ngân hàng có đề nghị cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng. Tài sản thế chấp là: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 328, tờ bản đồ số: 176, địa chỉ: xã N, thành phố P, tỉnh V theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: DI 475815; số vào sổ cấp GCN: CS 07001 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh V cấp ngày 22/11/2022 đứng tên bà Nguyễn Thị Tuyết L. Tài sản này được thế chấp tại Ngân hàng theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng: 54, Quyền số: 01/2023 – TP/CC – SCC/HĐGD do Văn phòng Công chứng A ngày 11/01/2023. Đăng ký thế chấp ngày 11/01/2023 tại Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh P, tỉnh V.

-Về án phí: Bà Lan phải chịu 54.240.396 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Q số tiền 54.240.300 đồng, tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm do Ngân hàng đã nộp theo biên lai số 0075397 ngày 20/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận B;
- Chi cục THA dân sự quận B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tuyết